

Số: 1247/SLĐTBOXH-LĐTL

Lang Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2017

V/v báo cáo tình hình sử dụng lao động,
chế độ tiền lương trong doanh nghiệp

Kính gửi: Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;

Căn cứ Nghị định số 03/2014/NĐ-CP ngày 16/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về việc làm; Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định trên.

Để đảm bảo việc thực hiện chính sách tiền lương theo đúng quy định; đánh giá tình hình sử dụng lao động 6 tháng cuối năm trên địa bàn tỉnh. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các doanh nghiệp thực hiện các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình sử dụng lao động, chế độ tiền lương 6 tháng cuối năm 2017, kế hoạch thưởng Tết 2018.

2. Đối với các doanh nghiệp mới thành lập từ 01/7/2017: thực hiện báo cáo lao động theo điểm 1 trên và khai trình sử dụng lao động kể từ khi bắt đầu hoạt động.

(có biểu mẫu kèm theo)

Lưu ý: - Doanh nghiệp cần thống kê đầy đủ theo yêu cầu của biểu mẫu và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chậm nhất ngày 17/11/2017 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Doanh nghiệp có thể tải mẫu báo cáo theo đường link sau:
<http://www.langson.gov.vn/ltdbxh/node/1152>

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội) để được hướng dẫn giải đáp. (Điện thoại: 02053.775.469/mail: phongldtlbhxhls@gmail.com)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, LĐTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Thị Hải Yến

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỀ LAO ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn

Loại hình doanh nghiệp (*DN tư nhân, Công ty hợp danh, Công ty TNHH MTV, Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần*): Điện thoại

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

Báo cáo tình hình thay đổi về lao động của đơn vị như sau:

Đơn vị: người

Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Ghi chú
		Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Dạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	
I. Số lao động đầu kỳ											
II. Số lao động tăng trong kỳ											

III. Số lao động giảm trong kỳ

Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Lý do giảm				
		Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Dạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	Nghỉ hưu	Đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động/Hợp đồng làm việc	Kỷ luật sa thải	Thỏa thuận chấm dứt	Lý do khác

IV. Số lao động cuối kỳ (*bằng số lao động đầu kỳ + số lao động tăng trong kỳ - Số lao động giảm trong kỳ*)

Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Ghi chú
		Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Dạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	

V. Số lao động đặc thù trong doanh nghiệp

Lao động là người khuyết tật	Lao động cao tuổi	Lao động là người chưa thành niên (dưới 18 tuổi)

VI. Tình hình tiền lương, thu nhập 6 tháng cuối năm 2017 và dự kiến kế hoạch thưởng Tết dương lịch, âm lịch năm 2018

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

	Tiền lương 6 tháng cuối năm		Tiền thưởng Tết dương lịch năm 2018	Tiền thưởng Tết Nguyên đán năm 2018
	Mức lương (không bao gồm phụ cấp lương và các khoản bổ sung)	Tiền lương (Bao gồm mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung)		
Cao nhất				
Bình quân				
Thấp nhất				

VII. Tình hình nợ lương năm 2017

Nợ lương năm 2017		Đã giải quyết		Còn tồn đọng		Nguyên nhân nợ lương
Số người lao động bị nợ lương	Số tiền (triệu đồng)	Số người lao động bị nợ lương	Số tiền (triệu đồng)	Số người lao động bị nợ lương	Số tiền (triệu đồng)	

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1																	
2																	
3																	
...																	
	Tổng																

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)

Ghi chú:

- Trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp đặt tại địa phương nào thì báo cáo địa phương đó

- Cột 17 ghi những người giữ các chức danh được bổ nhiệm trong doanh nghiệp

Họ và tên